

## Phụ lục II

### KHUNG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA GIÁO VIÊN

TRƯỜNG: THCS PHAN BÁ PHIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TỔ: TOÁN - TIN

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Họ và tên giáo viên: PHAN THỊ MAI LOAN

### KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA GIÁO VIÊN

MÔN TOÁN - LỚP 7

(Năm học 2023 - 2024)

#### I. Kế hoạch dạy học

##### 1. Phân phối chương trình

### KHUNG KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN

MÔN: TOÁN - LỚP 7

Năm học 2023-2024

Cả năm: 140 tiết	Số và Đại số	Thống kê và xác suất	Ôn tập, kiểm tra giữa kỳ	Hình học và đo lường	Thực hành và trải nghiệm	Ôn tập, kiểm tra cuối kỳ
Học kỳ I : 18 tuần : 72 tiết <b>Tuần 11</b> dạy 4 tiết đại  Tuần 14,15 dạy 3 tiết thống kê và 1 tiết hình	24 tiết	11 tiết	3 tiết	25 tiết	5 tiết	4 tiết

<b>Tuần</b>	<b>Tiết</b>	<b>Tên chủ đề/ bài học</b>	<b>Thiết bị dạy học</b>	<b>Địa điểm và lưu ý thực hiện</b>
1	1 (Đại số)	Bài 1. Tập hợp các số hữu tỉ(t1)	-Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước thẳng	-Lớp học
	2 (Đại số)	Bài 1. Tập hợp các số hữu tỉ(t2)	-Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước có chia khoảng	-Lớp học
	1 (Hình học)	Bài 8. Góc ở vị trí đặc biệt. Tia phân giác của một góc(t1)	-Bảng phụ -Máy tính xách tay -Thước đo góc	-Lớp học
	2(Hình học)	Bài 8. Góc ở vị trí đặc biệt. Tia phân giác của một góc (t2)	-Bảng phụ -Máy tính xách tay -Thước êke, thước đo góc -Bìa cứng cắt sẵn góc theo HD5	-Lớp học
2	3(Đại số)	Bài 2. Cộng trừ nhân chia các số hữu tỉ(t1)	-Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước thẳng	--Lớp học
	4(Đại số)	Bài 2. Cộng trừ nhân chia các số hữu tỉ (t2)	-Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước thẳng	-Lớp học
	3(Hình học)	Bài 9. Hai đường thẳng song song và dấu hiệu nhận biết.(t1)	-Bảng phụ -Máy tính xách tay -Thước êke, thước đo góc	-Lớp học
	4(Hình học)	Bài 9. Hai đường thẳng song	-Bảng phụ	-Lớp học

		song và dấu hiệu nhận biết.(t2)	-Máy tính xách tay -Thước đo góc ,ê ke tam giác vuông	
3	5(Đại số)	Luyện tập chung(t1)	-Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước thẳng	-Lớp học
	6(Đại số)	Luyện tập chung (t2)	Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước thẳng	-Lớp học
	5(Hình học)	Luyện tập chung (t1)	-Bảng phụ -Máy tính xách tay -Thước êke, thước đo góc	-Lớp học
	6(Hình học)	Luyện tập chung (t2)	-Bảng phụ -Máy tính xách tay -Thước êke, thước đo góc	-Lớp học
4	7(Đại số)	Bài 3. Lũy thừa với số mũ tự nhiên của số hữu tỉ (t1)	- Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước thẳng	-Lớp học
	8(Đại số)	Bài 3. Lũy thừa với số mũ tự nhiên của số hữu tỉ (t2)	-Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước thẳng	-Lớp học
	7(Hình học)	Bài 10. Tiên đề Euclid, tính chất hai đường thẳng song song(t1)	-Bảng phụ -Máy tính xách tay -Thước êke, thước đo góc	-Lớp học
	8(Hình học)	Bài 10. Tiên đề Euclid, tính chất hai đường thẳng song song(t2)	-Bảng phụ -Máy tính xách tay -Thước đo góc, êke	-Lớp học
5	9(Đại số)	Bài 3. Lũy thừa với số mũ tự nhiên của số hữu tỉ (t3)	-Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước thẳng	-Lớp học

	10 (Đại số)	Bài 4. Thứ tự thực hiện các phép tính- quy tắc chuyển về (t1)	-Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước thẳng	--Lớp học
	9(Hình học)	Bài 11. Định lý và chứng minh định lý	Bảng phụ -Máy tính xách tay -Thước đo góc, êke	-Lớp học
	10(Hình học)	Luyện tập chung	-Bảng phụ -Máy tính xách tay -Thước đo góc, êke	-Lớp học
6	11(Đại số)	Bài 4. Thứ tự thực hiện các phép tính- Quy tắc chuyển về (t2)	-Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước thẳng	-Lớp học
	12 (Đại số)	Luyện tập chung(t1)	- Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước thẳng	-Lớp học
	11(Hình học)	Ôn tập cuối chương 3	-Bảng phụ -Máy tính xách tay -Thước đo góc, êke	-Lớp học
	12(Hình học)	Bài 12. Tổng các góc trong tam giác	-Bảng phụ -Máy tính xách tay -Thước đo góc - Tam giác bằng bìa cứng thực hiện HĐ2	-Lớp học
7	13(Đại số)	Luyện tập chung(t2)	Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước thẳng	-Lớp học
	14(Đại số)	Bài tập cuối chương 1	Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước thẳng	-Lớp học
	13(Hình học)	Bài 13. Hai tam giác bằng nhau	-Bảng phụ	-Lớp học

		Trường hợp bằng nhau thứ nhất(t1)	-Máy tính xách tay -Thước đo góc, compa - Tờ giấy bìa cứng thực hiện HĐ1	
	14(Hình học)	Bài 13. Hai tam giác bằng nhau Trường hợp bằng nhau thứ nhất(t2)	-Bảng phụ -Máy tính xách tay -Thước đo góc, compa, êke	-Lớp học
8	15(Đại số)	Bài 5. Làm quen với số thập phân vô hạn tuần hoàn(t1)	-Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước thẳng	
	16(Đại số)	Bài 5. Làm quen với số thập phân vô hạn tuần hoàn(t2)		
	15(Hình học)	Luyện tập chung	-Bảng phụ -Máy tính xách tay -Thước đo góc, thước đo độ dài	-Lớp học
	16(hình học)	Ôn tập giữa kỳ 1	Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước thẳng	-Lớp học
9	17(Đại số)	Kiểm tra giữa kỳ 1	-Đề thi theo ma trận của Sở	-Phòng thi
	17(Hình học)	Kiểm tra giữa kỳ 1	- Đề thi theo ma trận của Sở	-Phòng thi
	18(Đại số)	Bài 6. Số vô tỉ. Căn bậc hai số học(t1)	-Hình vuông bằng bìa cứng thực hiện HĐ 1 -Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước thẳng có chia vạch	-Lớp học
	18(Hình học)	Bài 14. Trường hợp bằng nhau thứ hai và thứ ba của tam giác(t1)	-Bảng phụ -Máy tính xách tay -Thước êke, thước đo góc	-Lớp học
10	19(Đại số)	Bài 6. Số vô tỉ. Căn bậc hai số		

		học(t2)	Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước thẳng	
	20(Đại số)	Bài 7. Tập hợp các số thực(t1)	- Hình vuông bằng bìa có cạnh 1cm, hai hình chữ nhật có kích thước 1cm, 2cm thực hiện ví dụ 1	-Lớp học
	19(Hình học)	Bài 14. Trường hợp bằng nhau thứ hai và thứ ba của tam giác(t2)	-Bảng phụ - máy tính xách tay -Thước thẳng, êke, thước đo góc	-Lớp học
	20(Hình học)	Luyện tập chung	--Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước thẳng, thước đo góc, compa	-Lớp học
11	21(Đại số)	Bài 7. Tập hợp các số thực(t2)	-Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước thẳng , com pa	-Lớp học
	22(Đại số)	Bài 7. Tập hợp các số thực(t3)	-Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước có chia khoảng	-Lớp học
	23(Đại số)	Luyện tập chung(t1)	- Bảng phụ -Máy tính xách tay -Thước êke, -compa, thước đo góc	-Lớp học
	24(Đại số)	Luyện tập chung(t2)	-Bảng phụ -Máy tính xách tay -Thước đo góc	-Lớp học
12	25(Đại số)	Bài tập cuối chương II	- Bìa cứng cắt như hình 2.8 trang 39 sgk -Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính	-Lớp học

			xách tay -Thước thẳng	
	26(xác suất thống kê)	Bài 17. Thu thập và phân loại dữ liệu(t1)	- Bảng phụ -Máy tính xách tay -Thước thẳng	-Lớp học
	21(Hình học)	Bài 15. Các trường hợp bằng nhau của tam giác vuông(t1)	-Bảng phụ -Máy tính xách tay -Thước đo góc, êke	-Lớp học
	22(Hình học)	Bài 15. Các trường hợp bằng nhau của tam giác vuông(t2)	- Bảng phụ -Máy tính xách tay -Thước êke, compa	-Lớp học
13	27(Thống kê)	Bài 17. Thu thập và phân loại dữ liệu(t2)	Bảng phụ -Máy tính xách tay -Thước thẳng	-Lớp học
	28(Thống kê)	Bài 18 Biểu đồ hình quạt tròn(t1)	-Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước thẳng có chia khoảng	-Lớp học
	23(Hình học)	Bài 16. Tam giác cân. Đường trung trực của đoạn thẳng	-Bảng phụ -Máy tính xách tay -Thước đo góc ,êke	-Lớp học
	24(Hình học)	Bài 16. Tam giác cân. Đường trung trực của đoạn thẳng(t2)	-Bảng phụ -Máy tính xách tay -Thước đo góc, êke, compa -Tờ giấy A4 thực hiện HD3	-Lớp học
14	29(Thống kê)	Bài 18 Biểu đồ hình quạt tròn(t2)	-Bảng phụ, phấn màu -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước thẳng, compa	-Lớp học
	30 (Thống kê)	Bài 18 Biểu đồ hình quạt tròn(t3)	-Bảng phụ, phấn màu -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước thẳng, compa	-Lớp học

	31(Thống kê)	Bài 19. Biểu đồ đoạn thẳng(t1)	-Bảng phụ, phần màu -Máy tính xách tay -Thước đo góc, com pa	-Lớp học
	25(Hình học)	Luyện tập chung(t1)	Bảng phụ -Máy tính xách tay -Thước đo góc, com pa	-Lớp học
15	32(Thống kê)	Bài 19. Biểu đồ đoạn thẳng(t2)	-Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước thẳng	-Lớp học
	33(Thống kê)	Bài 19. Biểu đồ đoạn thẳng(t3)	-Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước thẳng	-Lớp học
	34(Thống kê)	Luyện tập chung(t1)	-Bảng phụ -Máy tính xách tay -Thước đo góc, thước đo độ dài	-Lớp học
	26(Hình học)	Luyện tập chung(t2)	-Bảng phụ -Máy tính xách tay -Thước đo góc, thước đo độ dài, compa	-Lớp học
16	35(Thống kê)	Luyện tập chung (t2)	-Bảng phụ, phần màu -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước thẳng, compa	-Lớp học
	36(Thống kê)	Bài tập cuối chương V	-Bảng phụ, phần màu -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước chia khoảng, compa	-Lớp học
	27(Hình học )	Bài tập cuối chương IV	-Bảng phụ, phần màu -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước chia khoảng, êke, com pa	-Lớp học
	28(Thực hành)	Vẽ hình đơn giản với GeoGebra	- Máy tính, bảng phụ	-Phòng máy



	và trải nghiệm		- Phần mềm Geogebra -Phòng máy	
17	38(Đại số)	Ôn tập cuối kỳ 1	-Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước chia khoảng, thước thẳng	-Lớp học
	29(Hình học)	Ôn tập cuối kỳ 1	-Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước	-Lớp học
	39(Đại số)	Kiểm tra cuối kỳ 1	-Đề thi	-Phòng thi
	30(Hình học)	Kiểm tra cuối kỳ 1	Đề thi	-Phòng thi
18	31(Thực hành và trải nghiệm)	Vẽ hình đơn giản với GeoGebra (t2)	- Máy tính, bảng phụ - Phần mềm Geogebra -Phòng máy	<b>- Phòng máy</b>
	40 (Thực hành và trải nghiệm )	Dân số và cơ cấu dân số Việt Nam (t1)	-Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước	<b>- Lớp học</b>
	41(Thực hành và trải nghiệm)	Dân số và cơ cấu dân số Việt Nam(t2)	-Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước	<b>-Lớp học</b>
	42 (Thực hành và trải nghiệm )	Dân số và cơ cấu dân số Việt Nam(t3)	--Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước	<b>-Lớp học</b>

## HỌC KỲ II

Từ tuần 19 đến tuần 35 (17 tuần thực học)

Cả năm: 140 tiết	Số và Đại số	Thống kê và xác suất	Ôn tập, kiểm tra giữa kỳ	Hình học và đo lường	Thực hành và trải nghiệm	Ôn tập, kiểm tra cuối kỳ
<b>Học kỳ II : 17 tuần : 68 tiết</b> <b>Tuần 30,31 dạy 3 tiết đại , 1 tiết hình</b>	28 tiết	6 tiết	3 tiết	22 tiết	5 tiết	4 tiết

Tuần	Tiết	Tên chủ đề/ bài học	Thiết bị dạy học	Địa điểm và hướng dẫn thực hiện
19	42 (Đại số)	Tỉ lệ thức	-Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước	-Lớp học
	43(Đại số )	Tỉ lệ thức(tt)	-Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước,	-Lớp học
	32 (Hình học )	Bài 31. Quan hệ giữa góc và cạnh đối diện trong một tam giác.(t1)	-Bảng phụ, êke -Máy tính CASIO, máy tính xách tay	-Lớp học

			-Thước đo góc, êke tam giác vuông	
	33(Hình học)	Bài 31. Quan hệ giữa góc và cạnh đối diện trong một tam giác. (t2)	-Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước êke, thước đo góc	-Lớp học
20	44(Đại số)	Tính chất dãy tỉ số bằng nhau	-Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước,	-Lớp học
	45(Đại số )	Luyện tập chung(t1)	-Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay - Thước	-Lớp học
	34(Hình học)	Quan hệ giữa đường vuông góc và đường xiên	-Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước đo góc, êke	-Lớp học
	35(Hình học)	Quan hệ giữa ba cạnh trong một tam giác	-Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước đo độ dài, com pa - Hai Bộ ba thanh tre để thực hiện HĐ 1	
21	46(Đại số)	Luyện tập chung(t2)	-Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay	-Lớp học
	47(Đại số )	Đại lượng tỉ lệ thuận(t1)	-Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước đo độ dài	-Lớp học
	36(Hình học)	Luyện tập chung(t1)	-Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay	-Lớp học

			-Thước đo góc, compa, thước hai lề	
	37(Hình học)	Luyện tập chung(t2)	-Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước đo góc	-Lớp học
22	48(Đại số)	Đại lượng tỉ lệ thuận(t2)	Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước thẳng	-Lớp học
	49(Đại số )	Đại lượng tỉ lệ nghịch(t1)	Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước thẳng	
	38(Hình học)	Sự đồng quy của ba đường trung tuyến trong một tam giác.(t1)	Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước đo góc, êke -Mảnh giấy cắt sẵn tam giác để thực hành HĐ1	-Lớp học
	39(Hình học)	Sự đồng quy của ba đường phân giác trong một tam giác(t2)	-Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước đo góc, êke -Tam giác bằng giấy để gấp hình thực hiện HĐ 3	-Lớp học
23	50(Đại số)	Đại lượng tỉ lệ nghịch(t2)	-Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước thẳng	-Lớp học
	51(Đại số)	Luyện tập chung(t1)	- -Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước	-Lớp học
	40(hình học)	Sự đồng quy của ba đường trung	Bảng phụ	

		trực, ba đường cao trong một tam giác.(t1)	-Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước đo góc, êke, thước đo độ dài	-Lớp học
	41(Hình học)	Sự đồng quy của ba đường trung trực, ba đường cao trong 1 tam giác( t2)	-Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước đo góc, thước đo độ dài, compa	
24	52(Đại số)	Luyện tập chung(t2)	-Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước thẳng	-Lớp học
	53(Đại số)	Bài tập cuối chương VI	- Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước thẳng	-Lớp học
	42(Hình học)	Luyện tập chung(t1)	-Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước đo độ dài - êke,	-Lớp học
	43(Hình học)	Luyện tập chung(t2)	- Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước đo góc, compa,	-Lớp học
25	54(Đại số)	Biểu thức đại số	-Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước thẳng	-Lớp học
	55(Đại số)	Bài 25. Đa thức một biến (t1).	--Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước thẳng	-Lớp học

	44(hình học )	Ôn tập cuối chương IX.	-Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước	-Lớp học
	45(Hình học)	Bài 36. Hình hộp chữ nhật và hình lập phương (t1)	Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay để ứng dụng CNTT -Thước đo góc, com pa, thước hai lề - Các vật có dạng hình hộp chữ nhật, hình lập phương -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước - Bìa cứng để thực hành cắt ghép hình hộp chữ nhật	-Lớp học
26				
	56(Đại số)	Bài 25. Đa thức một biến (t2).	- Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay	
	57( Đại số)	- Bài 25. Đa thức 1 biến (t3).	- Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay	
	46(hình học )	Bài 36. Hình hộp chữ nhật và hình lập phương (t2)	Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay ứng dụng CNTT -Thước êke,thước	
	47(Hình học)	Ôn tập giữa kỳ 2	Nội dung ôn tập theo ma trận	
27	58(Đại số)	Kiểm tra giữa kỳ 2	Đề thi theo ma trận	-Phòng thi
	48(Hình học )	Kiểm tra giữa kỳ 2		
	59(Đại số)	Bài 26. Phép cộng và phép trừ đa thức một biến (t1)	- Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay	-Lớp học
	49(Hình học)	Bài 36. Hình hộp chữ nhật và	Bảng phụ	

		hình lập phương (t3)	-Máy tính CASIO, máy tính xách tay ứng dụng CNTT -Thước êke,thước	
28	60(Đại số)	Bài 26. Phép cộng và phép trừ đa thức một biến (t2)	-Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay ứng dụng CNTT -Thước thẳng	-Lớp học
	61(Đại số)	Luyện tập chung(t1)	-Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước thẳng	-Lớp học
	50(Hình học)	Luyện tập	--Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước thẳng, thước êke	-Lớp học
	51(Hình học)	Bài 37. Hình lăng trụ đứng tam giác và hình lăng trụ đứng tứ giác (t1)	Bảng phụ, mô hình hình lăng trụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay ứng dụng CNTT -Thước đo góc, thước êke - Bìa cứng để thực hành cắt ghép hình lăng trụ	
29	62(Đại số)	Luyện tập chung(t2)	-Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước thẳng	-Lớp học
	63(Đại số)	Phép nhân đa thức một biến(t1)	-Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước thẳng	
	52(Hình học)	Bài 37. Hình lăng trụ đứng tam giác và hình lăng trụ đứng tứ giác (t2)	-Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay ứng dụng CNTT -Thước	-Lớp học
	53(Hình học)	Bài 38. Hình lăng trụ đứng tam giác và hình lăng trụ đứng tứ	Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách	

		giác(t3)	tay -Thước thẳng	
30	64(Đại số)	Phép nhân đa thức một biến(t2)	-Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước thẳng	-Lớp học
	65(Đại số)	Phép chia đa thức một biến(t1)	-Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước thẳng	
	66(Đại số)	Phép chia đa thức một biến(t2)		
	54(Hình học)	Luyện tập	Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay ứng dụng CNTT -Thước đo góc, êke,	-Lớp học
31	67(Đại số)	Phép chia đa thức một biến(t3)	-Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước thẳng	-Lớp học
	68(Đại số)	Luyện tập chung(t1)	-Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước thẳng	-Lớp học
	69(Đại số)	Luyện tập chung (t2)	-Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước đo góc, êke	-Lớp học
	55 (Hình học)	Bài tập cuối chương X	Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước	-Lớp học
32	70(Đại số)	Bài tập cuối chương VII	-Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước thẳng	



			- con xúc xắc	
	71(Xác suất thống kê)	Làm quen với biến cố (t1)	Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước thẳng	
	72(Xác suất thống kê)	Làm quen với biến cố (t2).	- Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước	
	73(Xác suất thống kê)	Làm quen với xác suất của biến cố (t1).	- Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay- Hai đồng xu	-Lớp học
33	74(XS- TK)	Làm quen với xác suất của biến cố (t2).	-Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước thẳng	-Lớp học
	75(Xác suất thống kê)	Luyện tập chung	Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước thẳng	-Lớp học
	76(Xác suất thống kê)	Bài tập cuối chương VIII	Máy tính , bảng phụ -Thước	-Lớp học
	77(Hoạt động trải nghiệm)	Đại lượng tỉ lệ trong đời sống(T1)	- Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước thẳng - Vòng quay như h1 sgk trang 106	-Lớp học
34	78(Đại số)	Ôn tập kiểm tra cuối kỳ 2.	-Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước thẳng	-Lớp học

	56(Hình học)	<b>Ôn tập kiểm tra cuối kỳ 2.</b>	-Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước thẳng	
	79(Đại số)	<b>Kiểm tra cuối kỳ 2</b>	-Đề thi	-Phòng thi
	57(Hình học)	<b>Kiểm tra cuối kỳ 2</b>		
35	80(Hoạt động trải nghiệm)	Đại lượng tỉ lệ trong đời sống(T2)	-	-Lớp học
	81(Hoạt động trải nghiệm)	Vòng quay may mắn.	-Bảng phụ -Máy tính CASIO, máy tính xách tay -Thước	
	82 (Hoạt động trải nghiệm)	Hộp quà và chân đế lịch.	- Máy tính - Bìa cactoon, kéo , hồ, - Thước thẳng	-Lớp học
	83(Hoạt động trải nghiệm)	Hộp quà và chân đế lịch.	- Bìa cứng	-Lớp học

**II. Nhiệm vụ khác (nếu có):** (*Bồi dưỡng học sinh giỏi; Tổ chức hoạt động giáo dục...*)

-Hướng dẫn học sinh làm sản phẩm STEM

*Tam Tiến, ngày 4 tháng 9 năm 2023*

**TỔ TRƯỞNG**



**Nguyễn Thanh Trai**

**GIÁO VIÊN**



**Phan Thị Mai Loan**